

Phụ lục II
BẢNG XẾP LOẠI, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIẢI QUYẾT TTHC
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG
CỦA UBND CẤP XÃ TRONG QUÝ III/2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-VPUBND ngày /10/2025
của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Địa phương	Điểm đánh giá	Tổng hợp xếp loại
1	UBND xã Ea Păl	91,91	Xuất sắc
2	UBND xã Hòa Mỹ	91,91	Xuất sắc
3	UBND xã Hòa Thịnh	91,65	Xuất sắc
4	UBND xã Tam Giang	91,61	Xuất sắc
5	UBND xã Tân Tiến	91,50	Xuất sắc
6	UBND xã Sơn Thành	91,49	Xuất sắc
7	UBND xã Dang Kang	91,39	Xuất sắc
8	UBND xã Cư Pong	91,26	Xuất sắc
9	UBND xã Yang Mao	91,19	Xuất sắc
10	UBND xã Tuy An Đông	91,19	Xuất sắc
11	UBND xã Hòa Sơn	91,17	Xuất sắc
12	UBND xã Ea Phê	91,16	Xuất sắc
13	UBND xã Liên Sơn Lắc	91,12	Xuất sắc
14	UBND xã Dliê Ya	91,10	Xuất sắc
15	UBND xã Krông Năng	91,09	Xuất sắc
16	UBND xã Ea Ô	91,08	Xuất sắc
17	UBND xã Ea Nuôl	90,99	Xuất sắc
18	UBND xã Phú Hòa 1	90,96	Xuất sắc
19	UBND phường Đông Hòa	90,93	Xuất sắc
20	UBND xã Cuôr Đăng	90,88	Xuất sắc
21	UBND xã Ea Kly	90,86	Xuất sắc
22	UBND xã Krông Á	90,85	Xuất sắc
23	UBND xã Tuy An Bắc	90,81	Xuất sắc
24	UBND xã Tây Sơn	90,81	Xuất sắc

STT	Địa phương	Điểm đánh giá	Tổng hợp xếp loại
25	UBND xã Đăk Liêng	90,79	Xuất sắc
26	UBND xã Cư Pui	90,78	Xuất sắc
27	UBND xã Phú Xuân	90,77	Xuất sắc
28	UBND xã Ea Bá	90,76	Xuất sắc
29	UBND xã Cư Yang	90,75	Xuất sắc
30	UBND xã Tuy An Tây	90,64	Xuất sắc
31	UBND xã Krông Pắc	90,63	Xuất sắc
32	UBND xã Ea Súp	90,60	Xuất sắc
33	UBND xã Ea Na	90,31	Xuất sắc
34	UBND xã Ea Knuék	90,31	Xuất sắc
35	UBND xã Phú Hòa 2	90,26	Xuất sắc
36	UBND xã Xuân Phước	90,26	Xuất sắc
37	UBND xã Tây Hòa	90,22	Xuất sắc
38	UBND xã Cư M'gar	90,19	Xuất sắc
39	UBND xã Ia Rvê	90,18	Xuất sắc
40	UBND xã Cư Mta	90,09	Xuất sắc
41	UBND xã Dray Bhang	90,08	Xuất sắc
42	UBND xã Phú Mỡ	90,06	Xuất sắc
43	UBND xã Krông Bông	89,96	Tốt
44	UBND xã Suối Trai	89,85	Tốt
45	UBND xã Đồng Xuân	89,83	Tốt
46	UBND xã Pong Drang	89,77	Tốt
47	UBND xã Quảng Phú	89,73	Tốt
48	UBND xã Krông Ana	89,73	Tốt
49	UBND xã Buôn Đôn	89,70	Tốt
50	UBND xã Đăk Phoi	89,64	Tốt
51	UBND xã Sơn Hòa	89,61	Tốt
52	UBND phường Tân Lập	89,60	Tốt
53	UBND xã Ea Trang	89,57	Tốt

STT	Địa phương	Điểm đánh giá	Tổng hợp xếp loại
54	UBND xã Nam Ka	89,52	Tốt
55	UBND xã Ea Wer	89,48	Tốt
56	UBND phường Xuân Đài	89,47	Tốt
57	UBND xã Tuy An Nam	89,45	Tốt
58	UBND xã Ea MDroh	89,39	Tốt
59	UBND xã Ô Loan	89,26	Tốt
60	UBND phường Hòa Hiệp	89,24	Tốt
61	UBND xã Hòa Xuân	89,23	Tốt
62	UBND xã Ea Hiao	89,15	Tốt
63	UBND xã Sông Hình	88,99	Tốt
64	UBND xã Vân Hòa	88,75	Tốt
65	UBND xã Krông Nô	88,50	Tốt
66	UBND phường Phú Yên	88,48	Tốt
67	UBND phường Cư Bao	88,45	Tốt
68	UBND phường Buôn Ma Thuật	88,43	Tốt
69	UBND xã Krông Búk	88,35	Tốt
70	UBND xã Hòa Phú	88,24	Tốt
71	UBND xã Ea Wy	88,09	Tốt
72	UBND xã Xuân Lãnh	87,94	Tốt
73	UBND phường Tuy Hòa	87,93	Tốt
74	UBND xã Xuân Thọ	87,73	Tốt
75	UBND phường Thành Nhất	87,69	Tốt
76	UBND phường Buôn Hồ	87,63	Tốt
77	UBND xã Ea Khăl	87,53	Tốt
78	UBND phường Tân An	87,41	Tốt
79	UBND xã Ea Kar	87,39	Tốt
80	UBND xã Ea Knốp	87,37	Tốt
81	UBND xã Ea Kiết	87,35	Tốt
82	UBND xã Ea Drông	87,05	Tốt

STT	Địa phương	Điểm đánh giá	Tổng hợp xếp loại
83	UBND phường Sông Cầu	86,98	Tốt
84	UBND xã Dur Kmăl	86,75	Tốt
85	UBND xã Ea Bung	86,60	Tốt
86	UBND phường Bình Kiến	86,51	Tốt
87	UBND xã Xuân Lộc	86,50	Tốt
88	UBND xã Ea HLeo	86,35	Tốt
89	UBND xã Ea Ning	86,25	Tốt
90	UBND xã Ea Ly	85,91	Tốt
91	UBND xã Vự Bồn	85,57	Tốt
92	UBND xã Ea Tul	85,27	Tốt
93	UBND xã Cư Prao	83,91	Tốt
94	UBND phường Ea Kao	83,59	Tốt
95	UBND xã MDrăk	83,59	Tốt
96	UBND xã Ea Drăng	83,31	Tốt
97	UBND xã Đức Bình	82,95	Tốt
98	UBND xã Xuân Cảnh	82,37	Tốt
99	UBND xã Ea Ktur	81,32	Tốt
100	UBND xã Ea Riêng	81,29	Tốt
101	UBND xã Ea Rók	80,90	Tốt
102	UBND xã Ia Lốp	80,08	Tốt